



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc
 =====oOo=====

CÔNG TY TNHH ĐƯỜNG MÍA VIỆT NAM -ĐÀI LOAN
 Địa chỉ: Vân D u, Thanh Hoá
 ĐT: 0237.3847.800 Fax: 0237.3847.081

Thanh Hoá, Ngày 10 tháng 06 năm 2026

THƯ MỜI THẦU LẦN 2

招標書 (第 2 次)

Kính gửi: CÁC CÔNG TY

各公司

Cảm ơn quý Công ty đã hợp tác. Công ty TNHH Đường Mía Việt Nam - Đài Loan đang có kế hoạch sửa chữa thay mới 497 ống $\Phi 63,5 \times 3,2$ ống đối lưu lò hơi số 1, (ống do công ty Việt Đài cung cấp) chi tiết công việc như sau:

感謝貴公司在以往時間已合作。越台糖業有限責任公司正在計劃維修更換#1 鍋爐對流管 497 $\Phi 63,5 \times 3,2$ (管路由越台公司提供), 詳細如下:

I/ Chung loại, số lượng qui cách:

種類、數量、規格:

STT 序號	Nội dung công việc 設備名稱	Đơn vị 單位	Số lượng 數量	Đơn giá 單價	Thành tiền 金額
I	Thay mới 481 ống đối lưu $63,5\text{mmOD} \times 3,2\text{mm}$; L=12.000mm và 16 đoạn ống vách chiều dài 2.000mm tính từ balong dưới lên 更換 481 根 $63.5\text{mmOD} \times 3.2\text{mm}$ 對流管; L=12,000mm 和 16 段套管, 從底部氣囊向上延伸 2,000mm。				
1.1	Tháo 481 ống đối lưu và 16 đoạn ống của 2 vách bên thuộc nửa sau của lò hơi số 1 從 1 號鍋爐後半部的兩個側壁上拆除 481 根對流管和 16 段管段。 ($63,5\text{mmOD} \times 3,2\text{mmT}$) chở xuống kho vật tư.	Ống 支	497		
1.2	Tháo các chi tiết liên quan bên trong trống hơi, tháo vách phân luồng khói, tháo tường vách bên của lò, gạch chịu lửa và bê tông chịu nhiệt. Vật liệu tháo ra phải bảo quản cẩn thận, nếu phần gạch chịu lửa và vật liệu tháo ra bị thiếu hoặc bị hỏng, nhà thầu tự	việc 件	01		

	chịu trách nhiệm bổ sung đủ. 拆除汽包的相關內部組件、煙道、爐床側壁、耐火磚和耐火混凝土。拆除的材料必須妥善保存；如有任何耐火磚或拆除的材料缺失或損壞，承包商有責任提供足夠的替代品。				
1.3	Gia công uốn ống đối lưu (63,5mmOD*3,2mmT) tổng là 481 ống. 加工彎鍋爐管 (63,5mmOD*3,2mmT) 總 481 支	việc 件	1		
1.4	Gia công uốn đoạn ống 2 vách bên (63,5mmOD*3,2mmT) tổng là 16 ống dài 2m 加工彎管 2 邊爐壁管(63,5mmOD*3,2mmT)	việc 件	1		
1.5	Lắp đặt ống đối lưu mới theo đúng yêu cầu kỹ thuật lò hơi. 依據鍋爐技術要求安裝新對流管	Ống 支	481		
1.6	Lắp đặt đoạn ống 2 vách lò mới theo đúng yêu cầu kỹ thuật lò hơi. Chiều dài 2m tính từ balong dưới lên 根據鍋爐技術要求安裝新的雙層壁鍋爐管段。長度應為 2m，從汽包底部向上測量。	Ống 支	16		
1.7	Tận dụng gạch chịu lửa tháo ra, phải căn cứ vào cấu tạo ban đầu để xây gạch lại như ban đầu. 重新利用拆除的耐火磚時，在重建磚砌體時必須考慮原有結構。	việc 件	01		
1.8	Lắp đặt hàn hoàn thiện lại tấm vách ngăn phân luồng khói và các chi tiết trong balong tháo ra phục vụ thi công 重新安裝並焊接隔煙隔板和拆除的施工隔板的細節部分。	việc 件	1		
1.9	Đổ bê tông chịu nhiệt cho các vị trí (theo thiết kế). 各位置澆灌耐熱混凝土(依據設計)。	việc 件	1		
II	Các chi phí khác. 其他費用.				
	Chi phí vận chuyển vật tư thiết bị đi và về. 來回運輸材料和設備的費用	Gói 案	2		
	Chi phí và lắp đặt hệ giàn dáo, sàn thao tác để thi công. 施工鷹架及工作地板的造價及安裝費用	Gói 案	1		
	Chi phí đi lại ăn ở cho cán bộ CNV 施工鷹架及工作地板的造價及安裝費用	Gói 案	1		
	Chi phí mời kiểm định thử thủy lực nồi hơi sau lắp đặt. 安裝後申請鍋爐試水壓檢定費用	Gói 案	1		
	Tổng (Làm tròn) 總計 (整數)				
	VAT % 加值稅				

Giá cộng VAT 總計含加值稅

Công ty TNHH Đường mía Việt nam - Đài loan trân trọng kính mời các nhà thầu có đủ năng lực, kinh nghiệm tới tham gia đấu thầu gói thầu trên. Tìm hiểu thông tin và hồ sơ gói thầu trên tại ban mua hàng của Công ty TNHH Đường mía Việt Nam - Đài loan; Địa chỉ: xã Vân Du, Tỉnh Thanh Hóa

越台糖業有限責任公司敬邀有足夠能力、經驗之承包商來投標如上招標案，想進一步了解上述招標案相關訊息，請洽越台糖業有限責任公司 採購課；地址：清化省、雲游鎮。

Người liên hệ: Ông Trần Đức Hạnh số ĐT :0813510890

聯繫者: 陳德幸 先生 電話: 0813510890

- Thời gian phát hành hồ sơ mời thầu: Ngày 10 tháng 06 năm 2026

發行招標檔案的時間: 從 2026 年 06 月 10 日

- Thời gian đóng thầu: 17 giờ ngày 16 tháng 06 năm 2026

結束接受投標資料時間: 2026 年 06 月 16 日 17h:00

- Thời gian mở thầu 10 giờ ngày 17 tháng 06 năm 2026

開標時間: 2026 年 06 月 17 日; 10h:00

- Địa điểm mở thầu: Tại phòng mở thầu Công ty TNHH Đường mía Việt nam - Đài loan.

開標地點: 越台糖業有限責任公司開標室開標

II/ Yêu cầu cụ thể đối với các đơn vị tham gia đấu thầu:

對於參加投標公司的具體要求:

- Các đơn vị tham gia đấu thầu phải có đủ tư cách pháp nhân và có năng lực để thực hiện gói thầu

參加投標各單位具有法人資格及能力以便實現投標案。

Điều kiện năng lực nhà thầu: Lựa chọn nhà thầu là các Công ty trong vòng 5 năm trở lại đây, đã từng thực hiện hợp đồng và hoàn thành nghĩa vụ lắp đặt, sửa chữa và bảo hành nồi hơi trong nước có công suất lớn (khoảng 60T/hr trở lên) hoặc các hợp đồng dịch vụ cùng tính chất với như lần mời thầu này Thay mới 497 ống đối lưu 63,5mmODx3,2mmOD; L = 12,000mm thuộc nửa sau của lò hơi đốt bã mía số 1 công suất 120T/h

廠商能力條件:於截止投標目前5年內曾實現合約並完成保固責任之國內大型鍋爐(60T/hr 含以上)同性質之勞務採購契約更換 497 支對流管 63,5mmODx3,2mmOD; L = 12,000mm, 屬於功率 120T/h 之 1 號蔗渣鍋爐前前半部, 其單次契約金額達越盾 500,000,000 或累計金額達越盾 900,000,000 以上, 并持有實績證明文件之廠商

(ống do Công ty Việt Đài cung cấp 管路由越台公司提供)với số tiền thực hiện hợp đồng mỗi lần đạt 500,000,000 VND hoặc số tiền lũy kế đạt 900,000,000 VND trở lên, các năng lực nhà thầu có văn bản chúng nhận kèm theo.

- Nhà thầu tham gia mở thầu phải nộp tiền bảo đảm dự thầu trị giá 110,000,000vnd. Đơn vị nào trúng thầu sẽ giữ lại làm bảo lãnh hợp đồng. Trong thời gian bảo lãnh hợp đồng không được tính lãi. Nộp tiền dự thầu trước 09 giờ ngày 17 tháng 06 năm 2026

參加投標的承包商必需繳納保證金價值 110,000,000 越盾。得標單位將保留作為合約保證金, 在合約

保證期間不得算利息, 於 2026 年 06 月 17 日 09 h:00 點前繳納參加投標保證金。

- Số tài khoản Công ty TNHH Đường mía Việt Nam - Đài Loan: 3507201000098 Tại Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT, Chi nhánh huyện Thạch Thành.

越台糖業有限責任公司之賬戶: 3507201000098 在農業及農村發展銀行-石城縣分行。

- Các đơn vị tham gia đấu thầu nộp báo giá niêm phong về cho ban mua hàng của Công ty TNHH Đường mía Việt nam - Đài loan trước 17 giờ ngày 16 tháng 06 năm 2026

參加投標的各單位於 2026/06/16 日下午 17h:00 點前向越台糖業有限責任公司採購課繳納有密封的報價資料。

- Báo giá và các điều kiện thương mại. 報價及各相關交易條件

II/ Chất lượng công việc

Các ống được uốn theo đúng hình dạng của ống cũ thay ra đảm bảo sau khi uốn không bị nứt gãy, phần uốn cong không bị giảm chiều dày nhiều quá, đoạn ống uốn cong độ bẹp không quá 10% ,chiều dày lưng đoạn uốn cong không bị mỏng quá 15 % .Sau khi thay thế và sửa chữa xong phải có sự kiểm tra của trung tâm kiểm định an toàn về nồi hơi, thử lạnh áp lực 30 kg/cm2 có sự giám sát của trung tâm kiểm định . chi phí kiểm định nhà thầu chi trả.

Các ống của Công ty Việt -Đài cung cấp cho nhà thầu đưa đi uốn bên ngoài nhà thầu không được đổi ống khác nếu Công ty Việt Đài phát hiện được nhà thầu phải chịu trách nhiệm bồi thường và tịch thu tiền bảo lãnh hợp đồng . Đồ bê tông chịu nhiệt mác CR18 (hoặc tương đương)

各焊接採用氬弧焊方法焊接, 將管道彎曲成與舊管道完全相同的形狀, 以確保彎曲後管道不會破裂或斷裂, 並且彎曲部分的厚度不會減少厚度太多, 管段彎曲處壓扁率不大於 10%, 彎曲段背面厚度不薄於 15%更換、修復後必須經鍋爐安全檢測中心檢驗, 在檢驗中心的監督下進行 30. kg/cm2 的冷壓試驗, 承包商負責支付檢查費用。

越台公司提供給承包商管路去外邊彎曲的, 承包商不得更換為其他管道。若越台公司若發現, 承包商須負責賠償並沒收合約保證金。灌漿耐熱混凝土等級 CR18。

III/ Thuyết minh công việc cụ thể thay ống nồi hơi số 1

A. Công việc chuẩn bị ống:

管之準備工作:

1. 497 ống đối lưu (63,5mm x 3,2mm) do bên Công ty Việt – Đài cung cấp kích thước theo thực tế
497 支對流管(63.5mmx3.2mm)由越台公司方依實際供應尺寸。
2. Hai bên cùng nhau kiểm tra ống mới, đạt yêu cầu trước khi đem đi uốn gia công.
雙方一起檢查新管, 送去加工彎管前達到要求。
- 3.Sau khi kiểm tra các ống mới đạt yêu cầu mới được tháo dỡ nồi hơi số 1 để sửa chữa.
當檢查各加工彎管達要求後, 才拆除#1 鍋爐以便修理。
- 4.Ống uốn xong công ty tiếp tục kiểm tra nếu phát hiện vết nứt hoặc bị móp bẹp, thì bên nhà thầu phải đền bù số ống bị hỏng và gia công lại.
彎管完成公司繼續檢查, 如發現裂痕或凹陷時, 則承包商必須賠償損壞的對流管且重新加工。

B. Công việc tháo ống lò hơi cũ số 1 và các thiết bị liên quan

拆除#1 舊爐管及各相關設備等工作

1. Tháo dỡ 497 ống đối lưu lò số 1 phía buồng đốt (63,5mm x 3,2mm) chờ xuống khu vực tập kết do Công ty Việt Đài chỉ định, trong phạm vi Công ty Việt Đài
拆除#1 鍋爐燃燒室側 497 支對流管(63.5mmx3.2mm) , 運至公司指定點。
2. Khi tháo ống lò hơi cũ phải nghiêm cấm làm hỏng các lỗ nong ống của trống hơi và trống nước.
拆除舊鍋爐管時, 必須嚴禁損壞汽鼓和水鼓的各擴管孔。
3. Tháo ống đối lưu đúng kỹ thuật không để biến dạng các thiết bị trong lò
正確拆除對流管, 不可使爐內各設備變形。
4. Tháo tấm vách phía hông ngoài gồm gạch chịu lửa, bê tông chịu nhiệt ống vách... các vật liệu tháo ra nếu bị hư hỏng nhà thầu phải tự bổ sung để lắp đặt lại đầy đủ.
拆除外側壁板包括管牆耐火磚、耐熱混泥土...各物料拆出如損壞承包商必須自行補充以足夠恢復安裝。
5. Phải tháo các ống thổi vách lò và các tấm chắn trong lò để bảo quản cẩn thận.
必須拆卸各爐壁吹管及爐內各防護罩以小心保管。

C. Công việc lắp đặt ống mới và các thiết bị liên quan lò hơi số 1:

#1 鍋爐安裝新管及各相關設備等工作

1. Ống mới căn cứ vào kích thước cũ để tiến hành cắt và uốn ống đường kính ống và độ cong phải chính xác, đường kính lỗ uốn thay đổi không vượt quá 10% so với ban đầu. Độ dày của ống không được giảm quá 15% so với kích thước ban đầu, nếu không đạt thì phải chịu trách nhiệm đền bù và uốn lại.
新管根據舊尺寸繼續進行切割和彎管, 管直徑及彎曲度必須準確, 彎曲孔徑變化不超過原來之 10%, 管壁厚度不得超過原來尺寸之 15%, 如未達到則必須負責賠償及重新彎管。
2. Tháo toàn bộ các thiết bị tách hơi nước trong trống hơi để bảo quản cẩn thận, sau khi thử áp lực đạt yêu cầu lắp lại hệ thống tách hơi đúng kỹ thuật. Các chi tiết như gioăng, đệm, bu lông, đai ốc bị hỏng phải bổ sung hoàn thiện.
拆除全部汽鼓內汽水分離設備以小心保管, 於試壓力達到要求後再正確安裝汽水分離系統, 各細節如墊圈、墊料、螺栓、螺帽損壞必須補充足夠。
3. Khi lắp đặt ống mới, đầu ống phải nhô lên khỏi mặt trong trống hơi và trống nước khoảng 10mm, không được làm hỏng đến mặt trong trống hơi và trống nước. Các ống lắp phải thẳng đứng với mặt trong, trống hơi và trống nước được nhân viên giám sát, kiểm tra xác nhận đạt yêu cầu xong mới được nong ống
安裝新管時, 管頭必須高出汽鼓及水鼓表面 10 mm, 不可損傷汽鼓及水鼓表面。各管安裝必須與汽鼓、水鼓內表面垂直, 得人員監查、檢查確認達到要求後才可擴管。
4. Khi nong ống lắp ống mới bắt buộc phải chính xác kín với trống hơi và trống nước.
安裝新管擴管時必須準確與汽鼓和水鼓緊密。
5. Căn cứ vào vị trí cũ có sẵn để khôi phục lại hệ thống thổi vách lò.
根據原有舊位置上再恢復爐壁吹汽系統。
6. Phải định vị các ống thẳng hàng đúng khoảng cách
必須按照各直管正確間距裝置。
7. Căn cứ vào vị trí cũ để khôi phục lại tấm chắn và đổ bê tông tấm chắn khói.

根據原來位置再恢復阻擋片及澆灌阻煙片混泥土。

8. Công việc hàn khôi phục lại tấm vách hông lò và sơn các mối hàn theo màu của lò.
修復爐側板的焊接工作，並將焊接處塗成爐子的顏色。

D Các hạng mục khác

其他各項目

1. Tất cả các dụng cụ máy nong, máy hàn dùng cho thi công đều do nhà thầu tự chuẩn bị.
施工所用擴管機、電焊機等一切工具皆由承包商自備。
2. Khi thi công nếu làm hỏng đến các thiết bị khác của công ty nhà thầu phải chịu trách nhiệm đền bù hoặc khôi phục lại như ban đầu
施工期間，若造成本公司其他設備損壞等，承包商須負責賠償或恢復原狀。
3. Nhà thầu trước khi thi công phải đến nhà máy tham gia họp thảo luận về vấn đề an toàn lao động cho hạng mục công việc này; do ban ISO triệu tập cuộc họp, nhân viên giám sát hiện trường và các nhân viên liên quan và nhà thầu phải chỉ định người chịu trách nhiệm về an toàn vệ sinh lao động và chịu trách nhiệm công việc tại hiện trường, tham gia hội nghị, chịu trách nhiệm tiến độ và quản lý chất lượng cho hạng mục công trình này; và nhận chỉ huy giám sát của nhà máy và liên lạc công việc.
承包商於開工前需至本廠參加本案之工安協調會議；由本廠 ISO 課召開、現場監工人員等相關人員及承包商需指定公安人員及本案現場工作負責人，參加會議，以負責本案工程進度、品質管控和施工安全；及接受本廠監工指揮及聯絡工作。
4. Công nhân thi công phải tuân thủ, thực hiện các theo các biện pháp quy định an toàn vệ sinh liên quan. Nếu như có sơ suất mà phát sinh ra bất cứ sự cố nào nhà thầu phải chịu toàn bộ trách nhiệm.
施工人員必須遵守及執行相關的安全衛生規定辦法。如果因疏忽而發生任何事故，承包商必須擔全部責任。
5. Sau khi thi công công trình hoàn thành, xung quanh khu vực thi công nhà thầu phải chịu trách nhiệm dọn dẹp sạch sẽ.
工程施工完成後，承包商必須負責清理乾淨施工現場周圍的區域。
6. Trong quá trình thi công nếu có chỗ nào chưa rõ ràng phải thực hiện theo chỉ thị của giám sát và những người có liên quan.

施工過程中，如有不清楚的地方，應服從監理及相關人員的指揮。

IV / Điều kiện nghiệm thu, thanh toán, bảo hành

交貨、驗收、結算條件

1/Nghiệm thu và thanh toán 驗收及結算

1/Phương thức nghiệm thu: Khi nghiệm thu kiểm tra số lượng ống thay thế, Sau khi lắp đặt hoàn thành, thử áp lực nước 30kg/cm² duy trì trong 30 phút mà không bị thấm dò và được cấp phép sử dụng của cơ quan kiểm định đạt yêu cầu.

安裝完畢後，須經 30kg/cm² 水壓試驗，維持 30 分鐘而無滲漏現象，並經符合要求的檢定機構發給使用許可證。

-Thanh toán : Chia thành 3 đợt.

結算:分為 3 次。

Đợt 1: thanh toán 30% tiền cọc sau khi kí hợp đồng.

第 1 次：簽訂合同後結算合同的 30%訂金。

Đợt 2 : Thanh toán 40% sau khi lắp đặt hoàn thành nghiệm thu hoàn thành trong vòng 15 ngày

第 2 次:安裝完成及驗收後 15 天內結算 40%。

Đợt 3 : Thanh toán 30% còn lại sau khi chạy lò hoạt động bình thường trong vụ ép 10 ngày không phát sinh sự cố liên quan đến phần lắp đặt thay 497 ống đối lưu và hoàn thiện bộ chứng từ thanh toán trong vòng 15 ngày

第 3 次: 鍋爐正常運作 10 天後依要求安裝更換 497 根對流管無任何問題，並在 15 天內完成付款文件後支付剩餘的 30%。

2/Sau khi nghiệm thu đạt yêu cầu nhà thầu phải bảo hành 12 tháng , trong thời gian bảo hành nếu phát sinh ra vấn đề gì thì nhà thầu phải nhanh chóng đến sửa chữa lại và chịu mọi chi phí sửa chữa đó. Tiền bảo hành là 5% của tổng trị giá công trình, đợi sau khi hết thời gian bảo hành sẽ trả lại mà không tính lãi.(Có thể phát hành thư bảo lãnh ngân hàng tiền bảo hành)

驗收測試合格後，保固 12 個月保固。在保固期間，如出現任何問題，則承包商必須及時修復並承擔所有修復費用。保固金額為工程總價值的 5%，俟保固期滿後將無息退還(可以發行銀行擔保書)。

3/ Thời gian hoàn thành công việc trong vòng 80 ngày, kể từ ngày nhận được 30% số tiền đặt cọc của công ty chúng tôi chuyển qua ngân hàng và sau khi có thông báo bên công ty Việt Đài cho nhà thầu chở ống đi gia công

完成工作時間為自我公司透過銀行轉帳 30%定金之日起，以及越台公司通知承包商運管加工後 80 天內。

- Địa điểm thi công : Tại công ty TNHH Đường Mía Việt Nam – Đài Loan

交貨地點: 越台糖業有限責任公司

V /Qui định mở thầu 開標規定

- Nếu các nhà thầu không đến dự thầu được thì chuyển tiền đặt cọc bảo lãnh dự thầu vào tài khoản của Công ty TNHH Đường mía Việt nam- Đài loan trước khi buổi mở thầu bắt đầu.

若各投標廠商沒有辦法來參加投標，則把投標押金在開標時間前轉到越台公司之賬戶。

- Các hồ sơ không hợp lệ theo thư mời thầu thì bị loại trước khi xem xét đến giá.

不符合招標書之資料就是不能參加開標。

+ Lần đầu tiên không đủ 3 nhà thầu trở lên tham gia báo giá, thì không tiến hành mở thầu, lần thứ 2 và sau đó mở thầu thì không hạn chế số nhà thầu.

第一次不足夠 3 家廠商或以上時，不進行開標，第二次及以後開標則廠商家數不受限制。

VI/Giá trúng thầu và quyết định trúng thầu 決定得標價格及決定得標廠商

- Giá thấp nhất thấp hơn hoặc bằng giá sàn sẽ trình Tổng Giám Đốc duyệt làm giá trúng thầu
最低價格低於或等於底價就呈總經理批准得標價格。

- Giá thấp nhất vẫn cao hơn giá sàn thì tiến hành nghị giá 3 lần, khi nào nghị giá thấp hơn hoặc bằng giá sàn thì sẽ trình Tổng Giám Đốc duyệt làm giá trúng thầu.

最低價高於底價則進行議價 3 次，至投標價格低於或等於底價就呈總經理批准得標價格

- Trong trường hợp nghị giá 3 lần mà giá thấp nhất vẫn cao hơn giá sàn thì không trúng thầu, Công ty sẽ chọn giá thấp nhất để nghị giá, giá thấp nhất thấp hơn hoặc bằng giá sàn, nhưng các nhà dự thầu có giá bằng nhau thì tiến hành bốc thăm để chọn nhà trúng thầu.

若經過 3 次議價後且最低價仍較底價高就不得標，公司會選最低價格廠商以便議價,最低價格低於或等於底價則得標;不過各參加開標廠商有一樣價格就進行抽籤，以便決定得標廠商。

- Nhà cung cấp không đến tham gia mở thầu, coi như bỏ đi quyền nghị giá, do nhà thứ 2 thay thế cung cấp.
廠商未能親自出席開標,視同放棄議價權利,由第二順位廠商取代資格

Kính mong sự hợp tác của Quý công ty.

希望得到貴公司的合作

Ngày 10 tháng 06 năm 2026

Tổng giám đốc

總經理



TỔNG GIÁM ĐỐC
HUANG, MING - TE

